

Số: 09.19/KIS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tp.HCM, ngày 18 tháng 01 năm 2019.

CÔNG VĂN GIẢI TRÌNH

(về biến động kết quả kinh doanh của quý 4/2018 so với quý 4/2017)

Kính gửi: Ủy Ban chứng khoán nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE)

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ 10% trở lên, công ty chứng khoán phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Nay, công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam (gọi tắt là “công ty”) làm công văn giải trình về biến động kết quả kinh doanh của quý 4/2018 (kỳ báo cáo) so với quý 4/2017 như sau:

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	(+) Tăng / (-) Giảm	Tỷ lệ tăng giảm (%)
I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG				
1.1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	297,427,600	46,138,006	251,289,594	544.65
b. Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL	184,759,200	45,347,156	139,412,044	307.43
c. Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	112,668,400	790,850	111,877,550	14146.49
1.2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	13,197,698,633	17,711,791,678	(4,514,093,045)	-25.49
1.3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	36,436,657,863	17,356,581,417	19,080,076,446	109.93
1.6. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	24,653,748,963	23,233,884,466	1,419,864,497	6.11
1.7. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	3,296,516	17,153,953	(13,857,437)	-80.78
1.9. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	452,464,763	331,785,126	120,679,637	36.37
1.10. Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	130,000,000	286,363,636	(156,363,636)	-54.60
1.11. Thu nhập hoạt động khác	9,705,240	3,827,208	5,878,032	153.59
Cộng doanh thu hoạt động	75,180,999,578	58,987,525,490	16,193,474,088	27.45
2.4. Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay	4,504,952,384	48,024,261,966	(43,519,309,582)	-90.62
2.6. Chi phí hoạt động tự doanh	175,407,637	147,965,793	27,441,844	18.55
2.7. Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	16,259,892,436	15,465,184,279	794,708,157	5.14
2.10. Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	652,347,763	456,206,675	196,141,088	42.99
2.11. Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	214,165,000	200,925,000	13,240,000	6.59
Cộng chi phí hoạt động	28,572,588,665	64,294,543,713	(35,721,955,048)	-55.56



3.1. Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	2,215,526,575	1,400,000,000	815,526,575	58.25
3.2. Doanh thu, dự thu cô tức, lãi tiền gửi không cố định	268,355,396	199,408,159	68,947,237	34.58
Cộng doanh thu hoạt động tài chính	2,483,881,971	1,599,408,159	884,473,812	55.30
4.1. Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	7,426,599,999	1,346,970,312	6,079,629,687	451.36
4.2. Chi phí lãi vay	75,589,091	24,627,224	50,961,867	206.93
Cộng chi phí tài chính	7,502,189,090	1,371,597,536	6,130,591,554	446.97
VI. CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	17,931,724,145	13,792,939,296	4,138,784,849	30.01
VII. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG	23,658,379,649	(18,872,146,896)	42,530,526,545	225.36
8.1. Thu nhập khác	579,472,882	507,090,378	72,382,504	14.27
8.2. Chi phí khác		24,709	(24,709)	-100.00
Cộng kết quả hoạt động khác	579,472,882	507,065,669	72,407,213	14.28
IX. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ	24,237,852,531	(18,365,081,227)	42,602,933,758	231.98
X. CHI PHÍ THUẾ TNDN	4,636,330,392	(1,482,940,046)	6,119,270,438	412.64
XI. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN	19,601,522,139	(16,882,141,181)	36,483,663,320	216.11

Trong quý IV/2018, Lợi nhuận sau thuế là 19.6 tỷ đồng, tăng 36.4 tỷ đồng (tương ứng tăng 216%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu tăng và chi phí giảm đi, cụ thể là:

- Doanh thu hoạt động tăng 16.1 tỷ (27.45%) do tăng doanh thu môi giới & cho vay margin.
- Chi phí hoạt động giảm -35.7 tỷ (55.56%) do giảm trích lập dự phòng nợ margin
- Chi phí tài chính tăng 6.1 tỷ (446%) do chênh lệch đánh giá lại tỷ giá khi thanh toán.
- Chi phí quản lý tăng 4.1 tỷ

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh quý IV/2018 so với cùng kỳ năm trước của Công ty CP chứng khoán KIS Việt Nam.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết.

Trân trọng!



Uông Tổng giám đốc
Giám đốc khối

Lee Hun Woo